

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 65 /2021/HS-ST
Ngày: 19-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BB-TỈNH BTH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Nguyễn Thị Hạnh

2.Bà Phạm Thị Bích Lệ

-Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước– Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 và 19 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/TLHS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đồng Văn Tr(Trộm), sinh năm 1989, tại tỉnh BTh; Hộ khẩu thường trú:Thôn BM, xã H, huyện B, tỉnh BTh; Nơi cư trú hiện nay: Thôn BM, xã H, huyện B, tỉnh BTh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ;dân tộc:Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Bà ni;quốc tịch: Việt Nam; con ông: (không rõ)và con bà(không rõ);tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã và tạm giam từ ngày 30/5/2021 (có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:Ông Kinh Văn Ph, sinh năm 1964(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn BT, xã H, huyện B, tỉnh BTh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01giờ 00 phút, ngày 15/9/2019, Đồng Văn Tr đi bộ trong khu vực thôn BT tìm tài sản trộm cắp.Khi đi ngang qua khu vực nhà ông Kinh Văn Ph, Đồng Văn Tr nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda loại Future màu đen-vàng-xám, biển số 86B2- 10781 dựng trong sân, nhà đang khóa cổng, cửa nhà đóng nhưng không khóa.Đồng Văn Tr leo tường rào vào trong sân nhưng do xe không

có cắm chìa khóa, Tr giật mạnh cửa nhà đi vào trong tìm chìa khóa xe ra mở khóa xe dắt ra cổng nhưng vì cổng nhà đang khóa nên Đồng Văn Tr tiếp tục vào lại nhà lục tìm chìa khóa cổng lấy mở cổng điều khiển xe mô tô biển số 86B2-10781 chạy về thành phố Th. Sau khi phát hiện mất xe ông Kinh Văn Ph làm đơn báo mất tại Công an xã H ngày 15/9/2019. Đồng Văn Tr chiếm đoạt xe dùng làm phương tiện để sử dụng và gây tai nạn tại thành phố Th, ngày 13/4/2020 nên cơ quan Công an phát hiện xe ông Kinh Văn Ph đang do Đồng Văn Tr sử dụng gây tai nạn. Tại Cơ quan Công an thành phố Th, Đồng Văn Tr thừa nhận hành vi chiếm đoạt xe mô tô 86B2-10781 của Kinh Văn Ph nên chuyển về công huyện B thụ lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá số 33/2020/HĐ ĐG-TTHS ngày 17/4/2020, xe biển số 86B2-10781, hiệu Honda loại Future màu đen vàng xám, tỷ lệ sử dụng còn lại 35%, giá trị 10.566.500 (Mười triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm) đồng.

Tang vật chứng vụ án: + Chiếc xe mô tô biển số 86B2-10781 Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho bị hại ông Kinh Văn Ph.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Kinh Văn Ph nhận lại xe không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại cáo trạng số 64/CT –VKS-BB ngày 08/6/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Đồng Văn Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện VKS thực hành quyền công tố sau khi phân tích hành vi tính chất phạm tội giữ nguyên truy tố bị cáo Đồng Văn Tr theo tội danh và điều, khoản mà Viện kiểm sát truy tố, áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Đồng Văn Tr từ 06-09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Hình phạt bổ sung: không; Về xử lý tang vật chứng vụ án: Không; Về trách nhiệm dân sự: không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện BB trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay vắng bị hại ông Kinh Văn Ph nhưng Hội đồng xét xử vắng mặt ông Ph là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (BLTTHS)

[2] *Căn cứ buộc tội:* Tại phiên tòa hôm nay, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B công bố bản cáo trạng, bị cáo Đồng Văn Tr đã thừa nhận hành

vi phạm tội như cáo trạng nêu và đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại Kinh Văn Ph (BL 40-47) và đơn báo mất tài sản ngày 15/9/2019, kết luận định giá tài sản số 33/2020/HĐ ĐG-TTHS ngày 17/4/2020 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đồng Văn Tr thực hiện hành vi lén lút vào sân nhà ông Kinh Văn Ph lúc 1 giờ 00 phút ngày 15/9/2019 dắt xe mô tô hiệu Honda loại Future màu đen vàng xám, biển số 86B2-10781 ra sân mở khóa điều khiển chạy đi mục đích chiếm đoạt để làm phương tiện sử dụng. Giá trị tài sản 10.566.500 đ (Mười triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm đồng) đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] *Về nhận thức hành vi, tính chất phạm tội:* Bị cáo lợi dụng bị hại ông Kinh Văn Ph sơ hở để tài sản không người trông coi nên đã lén lút chiếm đoạt, mục đích để làm phương tiện cá nhân sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân. Bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng do bị cáo tham lam, muốn có tài sản để sử dụng nhưng không phải lao động tích lũy tiền để mua nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Tội phạm bị cáo gây ra tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và làm cho người dân không an tâm lao động sản xuất, sau khi phát hiện bị cáo cố tình khai báo gian dối và bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn trong quá trình điều tra truy tố, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng răn đe phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

[4] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

+ *Tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đồng Văn Tr đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Đối với tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa:* Bị cáo không tranh luận gì thêm thống nhất luận tội của đại diện Viện kiểm sát và thống nhất về thay đổi cáo trạng đại diện viện kiểm sát về nhân thân cha mẹ bị cáo.

[6] *Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật, tội danh, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ cũng như biện pháp tư pháp đối với bị cáo Đồng Văn Tr là phù hợp nghĩ nên chấp nhận.*

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Kinh Văn Ph nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8]Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy biển số 86B2-107.81 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Kinh Văn Ph nên không xem xét.

[9]Về án phí: Bị cáo Đồng Văn Tr phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: -Khoản 1 Điều 173; Điều i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

-Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

-Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đồng Văn Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Đồng Văn Tr 09 (Chín) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 30/5/2021.

Xử buộc: Bị cáo Đồng Văn Tr phải nộp 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- Bị cáo
- Bị hại
- VKS huyện B
- Công an huyện B
- THA
- Lưu H/s VA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thảo

